

Số: 229/2018/QĐST-HNGĐ

Thời Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 477/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Ấp Tr, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn V.**

- 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- 2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

- ## 2.2. Về con chung:

Bà T được nuôi dạy 02 người con chung tên Nguyễn Thị Mỹ Th, sinh ngày 05/9/2001 (giới tính: Nữ) và Nguyễn Tài Tấn Ph, sinh ngày 26/11/2003 (giới tính: Nam).

Ông V đồng ý cấp dưỡng nuôi người con chung tên Ph với mức cấp dưỡng là 695.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 27 tháng 9 năm 2018.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án. Trường hợp ông V không chịu thanh toán cho bà T khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên, thì hàng tháng, ông V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ông V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đúng quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà T đồng ý nộp 150.000 đồng. Ngày 27 tháng 8 năm 2018, bà T nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005688 được khấu trừ và nhận lại 150.000 đồng

Án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Ông V đồng ý nộp 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế